

Số: 516 /QĐ-LĐLĐ

An Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu số 01: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động thuộc dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 737/MTTW-BTT ngày 03/10/2025 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 34/KH-TLĐ ngày 15/10/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-LĐLĐ ngày 24/12/2025 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang về việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026;

Căn cứ Quyết định số 510/QĐ-LĐLĐ ngày 09/01/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang về phê duyệt dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 511/QĐ-LĐLĐ ngày 09/01/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-LĐLĐ ngày 10/01/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang về việc phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 02: Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT thuộc dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-LĐLĐ ngày 10/01/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu số 01: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động thuộc dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động;

Căn cứ Tờ trình số 02-01/Tr-TrTh ngày 13/01/2026 của Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh v/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu số 01: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động thuộc dự toán: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động;
Theo đề nghị của Tổ giúp việc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh E-HSMT gói thầu số 01: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động thuộc dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động (nội dung theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Tổ giúp việc tổ chức lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 phối hợp với Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh, các phòng ban và các đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ giúp việc tổ chức lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh, các phòng ban và các đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, BPNV.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Trần Thịnh



PHỤ LỤC

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH E-HSMT

Gói thầu số 01: Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động thuộc dự toán Mua sắm quà Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 cho đoàn viên và người lao động

(Kèm theo Quyết định số 516 /QĐ-LĐLĐ ngày 14/01/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang)

I- Điều chỉnh khoản 2, bổ sung khoản 7, Mục 3 – Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Chương III của E-HSMT:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
...		
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa (bao gồm phương án vận chuyển đến các địa điểm giao nhận).	a) Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa (bao gồm phương án vận chuyển đến các địa điểm giao nhận) đầy đủ, hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể: - Đề xuất giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu và phù hợp theo tiến độ giao hàng quy định tại khoản c Mục 1.2 – Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V của E-HSMT. - Có danh sách địa điểm các công đoàn cơ sở dự kiến giao hàng cho từng ngày và đề xuất phương án, phương tiện vận chuyển cho các địa điểm trong danh sách đảm bảo hợp lý, khả thi và hiệu quả kinh tế. - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp cho tất cả các loại hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT cho gói thầu này (đối với nhà thầu không phải là nhà sản xuất ra hàng hóa).	Đạt
	b) Không đáp ứng một trong các yêu cầu tại mục a.	Không đạt
...		
7. Các yếu tố cần thiết khác (thời hạn sử dụng còn lại của hàng hóa)		
Thời hạn sử dụng còn lại của hàng hóa.	a) Có cam kết thời hạn sử dụng còn lại của hàng hóa ≥ 6 tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu, bàn giao.	Đạt
	b) Không đáp ứng một trong các yêu cầu tại mục a.	Không đạt
Kết luận	E-HSMT đáp ứng tất cả các yêu cầu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 trong bảng này	Đạt
	E-HSMT không đáp ứng ≥ 01 yêu cầu trong bảng này	Không đạt



II- Điều chỉnh Mẫu số 01A – Phạm vi cung cấp hàng hóa, Chương IV của E-HSMT:

ST T	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng	
							Ngày giao hàng sớm nhất	Ngày giao hàng muộn nhất
1	Thạch Sim	Túi	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang	05 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Tiến độ giao hàng chi tiết phù hợp với yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V	07 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Tiến độ giao hàng chi tiết phù hợp với yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V
2	Cà phê ROBUSTA bột	Túi	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
3	Bánh quy sữa 528g	Hộp	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
4	Bánh quy dinh dưỡng vị rau 279.5 gr	Hộp	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
5	Dầu thực vật 1,8 lít	Chai	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
6	Hạt nêm ngọt thanh gói 400g	Gói	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
7	Creamer đặc sữa pha chế có đường 380g	Hộp	23.000	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
8	Nước tương đậu nành 300ml	Chai	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
9	Tương ớt 500 ml	Chai	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		
10	Túi vải không dệt có tay xách	Túi	11.500	Theo quy định tại Chương V		Tỉnh An Giang		

III- Điều chỉnh, bổ sung khoản a và khoản c, Mục 1.2 – Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V của E-HSMT:

a) Hàng hóa, dịch vụ liên quan (nếu có) phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

...

- Hàng hóa được đóng gói, cho vào 11.500 túi vải không dệt có tay xách. Trong đó, 01 túi vải bao gồm: Thạch Sim (01 túi), Cà phê ROBUSTA bột (01 túi), Bánh quy sữa 528g (01 hộp), Bánh quy dinh dưỡng vị rau 279.5 gr (01 hộp), Dầu thực vật 1,8 lít (01 chai), Hạt nêm ngọt thanh gói 400g (01 gói), Creamer đặc sữa pha chế có đường 380g (02 hộp), Nước tương đậu nành 300ml (01 chai), Tương ớt 500 ml (01 chai).

c) Yêu cầu về tiến độ giao hàng chi tiết:

STT	Tiến độ giao hàng	Yêu cầu
1	Ngày thứ 1, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 95 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)
2	Ngày thứ 2, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 190 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)
3	Ngày thứ 3, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 285 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)

L
BA
IP
ÀN
TIN
IGI
★

STT	Tiến độ giao hàng	Yêu cầu
4	Ngày thứ 4, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 380 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)
5	Ngày thứ 5, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 475 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)
6	Ngày thứ 6, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Giao hàng đạt yêu cầu tối thiểu cho 570 công đoàn cơ sở (có biên bản bàn giao hoặc xác nhận của các công đoàn cơ sở)
7	Ngày thứ 7, sau khi hợp đồng có hiệu lực	Hoàn thành toàn bộ khối lượng theo hợp đồng, hai bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành

IV- Điều chỉnh Chương VII – Điều kiện cụ thể của hợp đồng của E-HSMT:

E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: Không tạm ứng.
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản; - Số lần thanh toán: Thanh toán một lần sau khi hoàn thành hợp đồng; - Thời hạn thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu; - Chứng từ thanh toán: Theo quy định của pháp luật. <p>Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế.</p>
E-ĐKC 22	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 4%/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>



V- Bổ sung hình ảnh minh họa của túi vải không dệt có tay xách được thiết kế theo yêu cầu chủ đầu tư.

*** Các nội dung khác của E-HSMT không đề cập đến trong Quyết định này giữ nguyên không thay đổi./.**